Mẫu số: **01/GTGT**
*(Kèm theo Thông tư số 89/2026/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

# TỜ KHAI THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG

*(Áp dụng đối với người nộp thuế tính thuế theo phương pháp khấu trừ có hoạt động sản xuất kinh doanh)*

**[01a]** Tên hoạt động sản xuất kinh doanh: .....

**[01b]** Kỳ tính thuế: Tháng ... năm ... /Quý ... năm ...

**[02]** Lần đầu: □ **[03]** Bổ sung lần thứ: …

**[04] Tên người nộp thuế:**.....

**[05]** Mã số thuế: .....

**[06] Tên tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ làm thủ tục về thuế (nếu có):**.....

**[07]** Mã số thuế: .....

**[08]** Hợp đồng dịch vụ làm thủ tục về thuế: Số..... ngày.....

**[09]** Tên đơn vị phụ thuộc/địa điểm kinh doanh của hoạt động sản xuất kinh doanh khác tỉnh nơi đóng trụ sở chính: ……

**[10]** Mã số thuế đơn vị phụ thuộc/Mã số địa điểm kinh doanh:……

**[11]** Địa chỉ nơi có hoạt động sản xuất kinh doanh khác tỉnh nơi đóng trụ sở chính:

**[11a]** Xã/ phường/ đặc khu……..… **[11c]** Tỉnh/Thành phố……...

*Đơn vị tiền: Đồng Việt Nam*

| STT | Chỉ tiêu | | | Giá trị hàng hóa, dịch vụ (chưa có thuế giá trị gia tăng) | | Thuế giá trị gia tăng | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| **A** | **Không phát sinh hoạt động mua, bán trong kỳ** (đánh dấu "X") | **[21]** | | | | | |
| **B** | **Thuế giá trị gia tăng còn được khấu trừ kỳ trước chuyển sang** | | | | | **[22]** | |
| **C** | **Kê khai thuế giá trị gia tăng phải nộp ngân sách nhà nước** | | | | | | |
| **I** | **Hàng hoá, dịch vụ mua vào trong kỳ** | | | | | | |
| **1** | Giá trị và thuế giá trị gia tăng của hàng hóa, dịch vụ mua vào | | | **[23]** | | **[24]** | |
| | Trong đó: hàng hóa nhập khẩu | | | **[23a]** | | **[24a]** | |
| **2** | Thuế giá trị gia tăng của hàng hóa, dịch vụ mua vào được khấu trừ kỳ này | | | | | **[25]** | |
| **II** | **Hàng hoá, dịch vụ bán ra trong kỳ** | | | | | | |
| **1** | **Hàng hóa, dịch vụ bán ra không chịu thuế giá trị gia tăng** | | | **[26]** | | | |
| **2** | **Hàng hóa, dịch vụ bán ra chịu thuế giá trị gia tăng ([27]=[29]+[30]+[32]+[32a]-[32b]; [28]=[31]+[33])** | | | **[27]** | | **[28]** | |
| a | Hàng hoá, dịch vụ bán ra chịu thuế suất 0% | | | **[29]** | | | |
| b | Hàng hoá, dịch vụ bán ra chịu thuế suất 5% | | | **[30]** | | **[31]** | |
| c | Hàng hoá, dịch vụ bán ra chịu thuế suất 10% | | | **[32]** | | **[33]** | |
| d | Hàng hoá, dịch vụ bán ra không kê khai tính nộp thuế | | | **[32a]** | | | |
| e | Hàng hoá, dịch vụ bán ra không tính vào giá tính thuế giá trị gia tăng | | | **[32b]** | | | |
| **3** | **Hàng hoá, dịch vụ bán ra không thuộc phạm vi điều chỉnh của pháp luật thuế giá trị gia tăng** | | | **[34a]** | | | |
| **4** | **Tổng doanh thu và thuế giá trị gia tăng của hàng hóa, dịch vụ bán ra ([34]=[26]+[27]+[34a]; [35]=[28])** | | | **[34]** | | **[35]** | |
| **III** | **Thuế giá trị gia tăng phát sinh trong kỳ ([36]=[35]-[25])** | | | | | **[36]** | |
| **IV** | **Điều chỉnh tăng, giảm thuế giá trị gia tăng còn được khấu trừ của các kỳ trước** | | | | | | |
| **1** | Điều chỉnh giảm | | | | | **[37]** | |
| **2** | Điều chỉnh tăng | | | | | **[38]** | |
| **V** | **Thuế giá trị gia tăng nhận bàn giao được khấu trừ trong kỳ** | | | | | **[39a]** | |
| **VI** | **Xác định nghĩa vụ thuế giá trị gia tăng phải nộp trong kỳ:** | | | | | | |
| **1** | **Thuế giá trị gia tăng phải nộp của hoạt động sản xuất kinh doanh trong kỳ {[40a]=([36]-[22]+[37]-[38]-[39a]) ≥ 0}** | | | | | **[40a]** | |

| | | | |
|---|---|---|---|
| **2** | **Thuế giá trị gia tăng mua vào của dự án đầu tư được bù trừ với thuế GTGT còn phải nộp của hoạt động sản xuất kinh doanh cùng kỳ tính thuế ([40b]≤[40a])** | **[40b]** | |
| **3** | **Thuế giá trị gia tăng còn phải nộp trong kỳ ([40]=[40a]-[40b])** | **[40]** | |
| **4** | **Thuế giá trị gia tăng chưa khấu trừ hết kỳ này {[41]=([36]-[22]+[37]-[38]-[39a]) ≤ 0}** | **[41]** | |
| **4.1** | **Thuế giá trị gia tăng đề nghị hoàn ([42] ≤ [41])** | **[42]** | |
| **4.2** | **Thuế giá trị gia tăng còn được khấu trừ chuyển kỳ sau ([43]=[41]-[42])** | **[43]** | |

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu đã khai./.

*..., ngày..... tháng..... năm.....*

**NGƯỜI TRỰC TIẾP THỰC HIỆN DỊCH VỤ LÀM THỦ TỤC VỀ THUẾ**

Họ và tên:.....

Chứng chỉ nghiệp vụ chuyên môn về thuế số:.....

**NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ**

*(Ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)/Ký điện tử)*

***Ghi chú:***

*1. Chỉ tiêu [01a]: Người nộp thuế lựa chọn một trong các hoạt động sau:*

*- Hoạt động sản xuất kinh doanh thông thường*

*- Hoạt động xổ số kiến thiết, xổ số điện toán*

*- Hoạt động khai thác dầu khí*

*- Dự án đầu tư cơ sở hạ tầng, nhà để chuyển nhượng khác địa bàn tỉnh nơi đóng trụ sở chính*

*- Nhà máy sản xuất điện khác địa bàn tỉnh nơi đóng trụ sở chính.*

*2. Chỉ tiêu [09], [10], [11]: Khai thông tin của đơn vị phụ thuộc, địa điểm kinh doanh đóng tại địa phương khác tỉnh nơi đóng trụ sở chính. Trường hợp có nhiều đơn vị phụ thuộc, địa điểm kinh doanh đóng trên nhiều xã/phường/đặc khu do Thuế tỉnh/thành phố quản lý thì chọn 1 đơn vị đại diện để kê khai vào chỉ tiêu này. Trường hợp có nhiều đơn vị phụ thuộc, địa điểm kinh doanh đóng trên nhiều xã/phường/đặc khu do Thuế cơ sở quản lý thì chọn 1 đơn vị đại diện cho xã/phường/đặc khu do Thuế cơ sở quản lý để kê khai vào chỉ tiêu này.*

*3. Chỉ tiêu [32b]: Khai giá trị hàng hóa, dịch vụ thuộc trường hợp không tính vào giá tính thuế giá trị gia tăng theo quy định của pháp luật thuế giá trị gia tăng.*

*4. Chỉ tiêu [37] và [38]:*

*- Trường hợp hàng hóa, dịch vụ mua trả chậm, trả góp có giá trị hàng hóa, dịch vụ mua từ 05 triệu đồng trở lên, cơ sở kinh doanh kê khai, điều chỉnh giảm số thuế giá trị gia tăng đầu vào được khấu trừ đối với phần giá trị hàng hóa, dịch vụ không có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt vào chỉ tiêu [37] kỳ tính thuế phát sinh nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng, phụ lục hợp đồng (không phải khai bổ sung hồ sơ khai thuế). Trường hợp sau khi điều chỉnh, cơ sở kinh doanh có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt thì cơ sở kinh doanh được kê khai, khấu trừ số thuế giá trị gia tăng đầu vào đối với phần giá trị hàng hóa, dịch vụ có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt vào chỉ tiêu [38] kỳ tính thuế có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt.*

*- Trường hợp người nộp thuế phát hiện số thuế giá trị gia tăng đầu vào khi kê khai, khấu trừ bị sai, sót thực hiện khai vào chỉ tiêu [37] hoặc [38] tháng, quý phát hiện sai, sót nếu việc khai thuế được thực hiện vào tháng, quý phát sinh thuế giá trị gia tăng đầu vào bị sai, sót làm giảm số tiền thuế phải nộp hoặc chỉ làm tăng hoặc giảm số thuế giá trị gia tăng còn được khấu trừ chuyển kỳ sau (không phải khai bổ sung hồ sơ khai thuế).*

*- Trường hợp người mua nhận được hóa đơn điều chỉnh, hóa đơn thay thế thuộc các trường hợp theo quy định tại khoản 5 Điều 10 Thông tư số 91/2026/TT-BTC ngày 30/6/2026 của Bộ Tài chính thì kê khai vào chỉ tiêu [37] hoặc [38] của kỳ tính thuế nhận được hóa đơn điều chỉnh, hóa đơn thay thế (không phải khai bổ sung hồ sơ khai thuế).*

*- Trường hợp người nộp thuế chuyển đổi phương pháp tính thuế từ phương pháp khấu trừ thuế sang phương pháp trực tiếp trên doanh thu thì kê khai điều chỉnh giảm số thuế giá trị gia tăng chưa được khấu trừ hết vào chỉ tiêu [37] tại kỳ tính thuế cuối cùng trước khi chuyển đổi phương pháp tính thuế (không phải khai bổ sung hồ sơ khai thuế).*

*- Các trường hợp khác thực hiện theo quy định tại Điều 12 Nghị định số 252/2026/NĐ-CP ngày 30/6/2026 của Chính phủ và Phụ lục II Thông tư này.*

*5. Chỉ tiêu [39a]: Khai số thuế giá trị gia tăng còn được khấu trừ chưa đề nghị hoàn của dự án đầu tư chuyển cho người nộp thuế là chủ đầu tư hoặc người nộp thuế khác do chủ đầu tư giao quản lý hoạt động kinh doanh tiếp tục khấu trừ (là số thuế giá trị gia tăng còn được khấu trừ, không đủ điều kiện hoàn, không hoàn mà người nộp thuế đã kê khai riêng tờ khai thuế dự án đầu tư) khi dự án đầu tư đi vào hoạt động hoặc số thuế giá trị gia tăng còn được khấu trừ của hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị phụ thuộc khi chấm dứt hoạt động, hoặc số thuế giá trị gia tăng còn được khấu trừ của hoạt động sản xuất kinh doanh của người nộp thuế bị chia, tách, sáp nhập, hợp nhất.*

*6. Chỉ tiêu [40b]: Khai tổng số thuế giá trị gia tăng đã khai tại chỉ tiêu [28a] và [28b] của Tờ khai thuế mẫu số 02/GTGT./.*